TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2024/HS-ST
Ngày 19- 7- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Kim Oanh
Ông Lê Xuân Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Mơ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Ngọc- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

TRƯƠNG CÔNG Đ, sinh ngày 19/5/1986 tại xã T, huyện B, TP Hà Nội. Trú tại: Thôn Y, xã T, huyện B, TP Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Văn B và bà Kiều Thị M; Vợ: Nguyễn Thị L; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án; Tiền sự: Không; Tạm giữ, Tạm giam: từ ngày 03/4/2024 đến nay tại Trại tạm giam số 01 Công an T2. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: **Ông Phí Văn H** (Có mặt)
Luật sư Công ty L1 thuộc Đoàn Luật sư T3.

Người bị hại:
Cháu Trần Thị Thu T, sinh ngày 16/10/2007 (Vắng mặt)
Người đại diện hợp pháp của cháu T: **Ông Trần Nam D**, sinh năm 1984 (bố đẻ). (Vắng mặt)
TQ: Đều ở thôn V, xã T, huyện P, TP Hà Nội;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/4/2024, cháu Trần Thị Thu T (sinh ngày 16/10/2007; Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện P, TP .) trình báo đến Công an huyện P về việc khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày bị cướp giật chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng, đeo ốp nhựa màu đen tại khu vực xã V, huyện P, TP Hà Nội.

Quá trình xác minh, Cơ quan điều tra Công an huyện P làm rõ: Khoảng 11 giờ ngày 03/4/2024, Trương Công Đ (sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn Y, xã T, huyện B, TP .) đi một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave S110, màu đen xám, đeo biển kiểm soát 29X3 - 004.15 từ thôn V, phường T, thị xã S đi theo đường Tỉnh lộ 87 ra Q đến ngã tư G thì rẽ trái theo đường Tỉnh lộ 418, đến khu vực gần dốc đê P, xã V rồi Đ quay xe lại và đi theo hướng X-V nhằm thấy ai có tài sản sơ hở sẽ chiếm đoạt. Khi đi đến đoạn đường trước cửa nhà Số A thôn P, xã V thì phát hiện thấy cháu T đi một mình bằng xe máy điện màu đỏ, mặc áo đồng phục học sinh màu trắng xanh, đội mũ bảo hiểm màu đen, đeo ba lô màu đen sau lưng từ trường THPT P về nhà điều hành kênh phân lũ C- H ở xã X. Trong túi cóc sườn bên trái ba lô của cháu T có đút 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng, ốp điện thoại màu đen. Lúc này, Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của cháu T. Đ liền quay xe lại và bám theo phía sau, đợi đến đoạn đường vắng thì sẽ cướp giật chiếc điện thoại này. Khi cháu T đi lên đê V được khoảng 200 mét, thấy trên đường đê vắng vẻ, không có người qua lại nên Đ tăng ga áp sát bên trái xe của cháu T và vờ hỏi "Em ơi em có biết Thọ X chỗ nào không", thì cháu T chỉ về phía trước và bảo "Đằng trên này này", nói xong Đ dùng tay phải thò sang túi sườn bên trái ba lô của cháu T lấy chiếc điện thoại di động của T. Khi bị Đ giật mất chiếc điện thoại, cháu T lái xe loạng choạng đi thẳng về phía trước, nhưng do đang hoảng sợ, đường đê vắng vẻ không có ai qua lại nên cháu T không hô hoán gì cả. Còn Đ, sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại của cháu T, Đ phanh xe dừng lại rồi quay xe, tăng ga bỏ chạy ngược lại về phía đê S. Đ mang chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được đến quán Internet ở gần cổng trường Đại học V ở phường X, thị xã S để lên mạng tìm hiểu cách phá khóa máy và phá mật khẩu Icloud của chiếc điện thoại nêu trên thì bị Cơ quan Công an phát hiện và đưa về trụ sở công an để làm việc.

Vật chứng thu giữ của Trương Công Đ gồm:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng, mặt kính cường lực ở sau lưng máy có nhiều vết nứt vỡ không rõ hình kèm theo ốp nhựa màu đen.

+ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S 110, màu đen xám, đeo biển kiểm soát: 29X3 – 004.15, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm dạng trùm kín đầu, màu trắng đen, có ghi chữ ASIA.

+ 01 (một) quần dài vải màu nâu; 01 (một) áo dài tay vải màu nâu, trên ngực trái có in dòng chữ "nhà máy Z"; 01 (một) đôi giày vải tối màu, đế giày cao su màu trắng.

- Kết luận định giá tài sản số 22/2024/KL-HĐĐGTS ngày 23/4/2024, Hội đồng định giá thường xuyên huyện P xác định:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 11 Promax, màu vàng, loại 64GB, số Imei: 352851110356052, đã qua sử dụng, mặt kính sau lưng bị rạn vỡ không rõ hình tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 03/4/2024 có giá trị 5.000.000 đồng.

+ 01 (một) ốp lưng nhựa màu đen, đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 03/4/2024 có giá trị 10.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản cháu Trần Thị Thu T bị chiếm đoạt nêu trên ngày 03/4/2024 có giá trị **5.010.000 đồng** (***Năm triệu không trăm mười nghìn đồng***).

Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng, mặt kính cường lực ở sau lưng máy có nhiều vết nứt vỡ không rõ hình kèm theo ốp nhựa màu đen. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của cháu Trần Thị Thu T bị Trương Công Đ chiếm đoạt vào ngày 03/4/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại cho cháu T.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của Trương Công Đ, không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo đã có đơn ủy quyền cho chị Nguyễn Thị L là vợ của bị cáo nhận lại tài sản, Cơ quan điều tra đã giao tài sản cho chị L.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S 110, màu đen xám, đã qua sử dụng, đeo Biển kiểm soát: 29X3 – 004.15, đăng ký chính chủ xe mang tên Bùi Ngọc T1 (sinh năm 1970, trú tại: Tổ A, xã T, huyện Đ, Hà Nội). Quá trình điều tra làm rõ chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị L (sinh năm 1990, trú tại: Y, T, là vợ của Trương Công Đ). Khi Đ dùng xe đi cướp giật tài sản chị L không biết, do vậy chị L không phải chịu trách nhiệm liên đới với hành vi phạm tội của Đ và Cơ quan điều tra trả lại xe cho chị L.

- Đối với 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm dạng trùm kín đầu, màu trắng đen, có ghi chữ ASIA; 01 (một) quần dài vải màu nâu; 01 (một) áo dài tay vải màu nâu, trên ngực trái có in dòng chữ "nhà máy Z"; 01 (một) đôi giày vải tối màu, đế giày cao su màu trắng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để bảo quản và chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Cháu T và người đại diện không yêu cầu đề nghị Đ phải bồi thường gì về dân sự đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đ.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSPT ngày 10/6/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố Trương Công Đ về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trương Công Đ phạm tội "Cướp giật tài sản".

Đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Công Đ từ 30-36 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2024.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chiếc điện thoại đã thu hồi và trả lại cho người bị hại, cháu T không có yêu cầu gì thêm nên không phải xem xét

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 01 chiếc mũ bảo hiểm dạng trùm kín đầu, màu trắng đen, có ghi chữ Asia; 01 quần dài vải màu nâu; 01 áo dài tay vải màu nâu, trên ngực trái có in dòng chữ "nhà máy Z"; 01 đôi giày vải tối màu, đế giày cao su màu trắng.

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án, Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm đồng tình với Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ về tội danh của bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ sau:

Bị cáo nhất thời phạm tội và phạm tội lần đầu; Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Tài sản chiếm đoạt giá trị không lớn đã được thu hồi nguyên vẹn trả lại cho bị hại; cháu Trần Thị Thu T và người đại diện không yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường gì về dân sự đồng thời có đơn đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo;

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có ý thức giảm nhẹ các nguy cơ gây nguy hiểm cho bị hại khi chiếm đoạt chiếc điện thoại bằng hành vi đi sát, vờ hỏi đường để bị hại đi xe chậm lại mới hành động giật chiếc điện thoại trong túi cóc sườn ba lô bên trái của cháu T; Thêm nữa, bị cáo lựa chọn đoạn đường vắng

vẻ không có người và phương tiện qua lại để hành động nên giảm thiểu tối đa tác động xấu đến cộng đồng dân cư - gây thiệt hại không đáng kể về mặt xã hội.

Mặt khác, về hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, tham gia Q từ năm 1975 đến năm 1981;

Hoàn cảnh gia đình bị cáo vô cùng khó khăn, 3 con bị cáo còn nhỏ; Mẹ đẻ bị cáo (sinh năm 1952) tuổi cao, sức yếu không còn khả năng lao động và bị bệnh hiểm nghèo, năm 2013 đã phẫu thuật ung thư đại tràng, gần đây lại phẫu thuật cắt ruột thừa; Bố đẻ bị cáo (sinh năm 1954) già yếu và bị khuyết tật thần kinh tâm thần nặng, đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng; em ruột bị cáo (sinh năm 1999) bị khuyết tật thần kinh tâm thần nặng, đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

Do vậy, luật sư đề nghị HĐXX áp dụng các điểm i, h, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để phán quyết cho bị cáo Trương Công Đ được hưởng hình phạt nhẹ dưới mức án thấp nhất của khung hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi, quyết định tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 03/4/2024, tại khu vực đường Đ, thôn P, xã V, huyện P, thành phố Hà Nội, Trương Công Đ đã có hành vi điều khiển xe máy cướp giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng, đeo ốp nhựa màu đen có trị giá 5.010.000 đồng (Năm triệu không trăm mười nghìn đồng) của cháu Trần Thị Thu T.

Hành vi nêu trên của Trương Công Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản, sức khỏe, tính mạng của người khác, xâm phạm an toàn giao thông, an toàn công cộng do vậy cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo gây thiệt hại không lớn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng HĐXX xét thấy bị cáo dùng phương tiện là xe máy để thực hiện hành vi cướp giật nên không thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó HĐXX không chấp nhận mà xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo có bố là Cựu chiến binh được tặng Kỷ niệm chương Cựu chiến binh, bố bị cáo bị bệnh thần kinh – tâm thần được UBND xã T xác nhận bị khuyết tật nặng, em trai bị cáo bị bệnh thần kinh – tâm thần được UBND xã T xác nhận bị khuyết tật đặc biệt nặng, mẹ bị cáo bị bệnh hiểm nghèo, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc điện thoại đã thu hồi và trả lại cho bị hại, cháu T và người đại diện hợp pháp không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không phải xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc mũ bảo hiểm dạng trùm kín đầu, màu trắng đen, có ghi chữ Asia; 01 quần dài vải màu nâu; 01 áo dài tay vải màu nâu, trên ngực trái có in dòng chữ "nhà máy Z"; 01 đôi giày vải tối màu, đế giày cao su màu trắng là quần áo, đồ dùng bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Công Đ 30 *(ba mươi)* tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 01 chiếc mũ bảo hiểm dạng trùm kín đầu, màu trắng đen, có ghi chữ Asia;
- 01 quần dài vải màu nâu;
- 01 áo dài tay vải màu nâu, trên ngực trái có in dòng chữ "nhà máy Z";
- 01 đôi giày vải tối màu, đế giày cao su màu trắng.

Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2024

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Bị hại, Người ĐDHP của bị hại;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- CQĐT CA huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Minh Loan